

Bản án số: 48/2017/HSST

Ngày 19/12/2017

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN – TỈNH BẮC KẠN**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

\* Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vi Hồng Lễ**.

\* Các Hội thẩm nhân dân : 1. Ông **Nông Văn Vĩnh**.

2. Ông **Lương Tuấn Nhã**.

\* Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Sơn** - Cán bộ Tòa án thành phố Bắc Kạn.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông **Mạc Văn Tiến** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 /12/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/2017/HSST ngày 20/11/2017, đối với các bị cáo:

**1, Trần Duy Q** - Sinh ngày 13/5/1974;

Trú tại: Tổ .., phường P, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;

Trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông Trần Duy B và bà Trần Thị H;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 13/3/2017 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

**2, Nguyễn Xuân H** - Sinh ngày 22/7/1981;

Trú tại: Tổ .., phường S, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;

Trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông Nguyễn Xuân Đ và bà Hà Thị H;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: 01, Bản án số 27/HSST ngày 27/3/2015 của TAND thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt Nguyễn Xuân H 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 25/9/2017 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

*\* Người làm chứng:*

Hà Văn T - sinh năm 1964;

Trú tại: Tổ .., phường P, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;

Vắng mặt.

### **NHẬN THẤY**

Bị cáo Trần Duy Q và Nguyễn Xuân H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 13h00' ngày 13/3/2017, tổ công tác của Công an tỉnh Bắc Kạn làm nhiệm vụ tại khu vực đòi keo tỉnh ủy Bắc Kạn, thuộc tổ 2, phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn, thì phát hiện và bắt quả tang Hà Văn T đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ của T 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng, 01 mảnh giấy bạc đã bị cháy xém. T khai nguồn gốc số ma túy mà T vừa sử dụng là do trước đó vào khoảng hơn 12h ngày 13/3/2017 Tâm mua của Trần Duy Q nhà ở tổ.., phường P, thành phố Bắc Kạn.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Trần Duy Q. Khi thấy Cơ quan điều tra đến khám xét, Q đã đưa 01 gói chất bột vào mồm để nuốt phi tang, Cơ quan điều tra đã khống chế đưa Q đến bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn để nội soi gấp dị vật là 01 túi ni lon màu trắng và hút dịch có chất bột màu trắng trong dạ dày của Q ra ngoài.

Khám xét nơi ở của Trần Duy Q, Cơ quan điều tra phát hiện tại đầu giường của Q có rơi vãi nhiều hạt chất bột màu trắng nên đã thu gom và niêm phong ký hiệu là

A1; 01 túi ni lon trong suốt bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục và 01 nửa vỏ đựng xi lanh bên trong chứa chất bột màu trắng dạng bột, niêm phong ký hiệu A2; 01 túi ni lon trong suốt bên trong chứa 28 viên nén hình tròn màu hồng, niêm phong ký hiệu A3. Ngoài ra còn thu giữ của Q số tiền 7.900.000đ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 97B1481... và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Trương Thế P; 01 cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng đen; 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Q-GLAM màu trắng và 01 điện thoại di động Viettel màu nâu đen.

Tại bản kết luận giám định số 44/KTHS-MT ngày 10/4/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: *Số chất bột màu trắng dạng bột và dạng cục thu được của Trần Duy Q là chất ma túy, loại hê rô in, có tổng trọng lượng 23,297gam; 28 viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Trần Duy Q là chất ma túy, loại Methamphetamine, có tổng trọng lượng là 2,7gam.*

Tại cơ quan điều tra Trần Duy Q khai nhận: Khoảng 10h ngày 13/3/2017 Q gọi điện cho Nguyễn Xuân H đến nhà để đón Q đi cùng đi uống thuốc Methadone. Sau khi uống thuốc xong H chở Q về nhà, do Q bị nôn hết thuốc và bị chuột rút nên Q đã nhờ H ở lại để bóp chân cho Q. Khi thấy đã đỡ mệt, Q lấy ma túy (hê rô in) pha chế để sử dụng rồi tiếp tục nằm nghỉ ở giường. Đến khoảng 12h cùng ngày thì Hà Văn T đến gõ cửa nhà Q để hỏi mua ma túy, Q bảo H ra mở cửa cho T vào nhà. T hỏi mua của Q 01 gói ma túy giá 300.000đ. Q đồng ý bán ma túy cho T. Lúc này do Q nết nằm ở trên giường, nên T đưa cho H 300.000đ nhưng H không cầm, T đã đưa cho Q, Q nhận tiền và đưa cho H 01 gói ma túy (hê rô in) để trong vỏ đựng xi lanh, nhờ H gạt ra một ít để bán cho T. Sau khi mua được ma túy, T nói với Q là “ Tao vật quá cho tao chơi ở đây một tý”. Mặc dù Q không muốn cho T sử dụng ma túy tại nhà mình, nhưng do đang mệt nằm trên giường nên Q không nói gì, T đã lấy một ít ma túy vừa mua xong ra pha chế sử dụng tại nhà Q, sau đó đi đâu Q không rõ.

Ngoài ra Q còn khai nhận trước đó khoảng 20h ngày 07/3/2017, Q đang ở nhà một mình thì Nguyễn Xuân H đến nhà Q hỏi mua một gói ma túy giá 200.000đ, Q

đồng ý nhưng do H không có tiền nên đã cầm cố 01 sợi dây chuyền Bạc cho Q để lấy gói ma túy.

Lời khai của Q phù hợp với lời khai của Nguyễn Xuân H và Hà Văn T và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Với các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số 45/KSĐT ngày 20/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Trần Duy Q về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, o khoản 2 Điều 194/BLHS. Bị cáo Nguyễn Xuân H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194/BLHS

**Điều luật có nội dung:**

*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm.*

*a,.....*

*b, Phạm tội nhiều lần.*

*0, Có từ hai chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm g đến điểm n khoản 2 Điều này.*

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

**XÉT THẤY**

Do bản thân nghiện ma túy nên Trần Duy Q thường đi mua ma túy về sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện ma túy khác để kiếm lời. Ngày 07/3/2017 Q bán cho Nguyễn Xuân H 01 gói ma túy (hê rô in) với giá 200.000đ, nhưng H không có tiền nên đã cầm cố 01 sợi dây chuyền hợp kim bạc cho Q để lấy gói ma túy trên; ngày 13/3/2017 Q bán cho Hà Văn T 01 gói ma túy (hê rô in) với giá 300.000đ.

Nguyễn Xuân H là người giúp sức cho Trần Duy Q chia gạt ma túy ra để bán cho Hà Văn T. Tổng số tiền và tài sản mà Q thu được từ việc bán trái phép chất ma túy là 300.000đ và 01 sợi dây chuyền hợp kim bạc. Khám xét nhà ở của Trần Duy Q thu giữ được 23,297 gam Hê rô in; 2,7 gam Methamphetamine; số tiền 7.900.000đ và một số vật chứng khác.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Trần Duy Q và Nguyễn Xuân H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tổng hợp các chứng cứ lại, đánh giá diễn biến khách quan của vụ án thấy việc truy tố, xét xử bị cáo Trần Duy Q và Nguyễn Xuân H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, Q theo điểm b, o khoản 2 Điều 194/BLHS; H theo khoản 1 Điều 194/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền quản lý, sử dụng chất gây nghiện của Nhà nước; là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét vai trò phạm tội của các bị cáo: Bị cáo Trần Duy Q là người có ma túy, địa điểm và là người trực tiếp thu tiền của những người mua ma túy để sử dụng, do vậy phải chịu trách nhiệm chính với vai trò là đầu vụ. Còn Nguyễn Xuân H là người giúp sức cho Q bán trái phép chất ma túy cho Hà Văn T một lần, do vậy phải chịu trách nhiệm với vai trò là đồng phạm.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo: Bị cáo Trần Duy Q không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; được hưởng tình tiết giảm nhẹ là *thành khẩn khai báo* được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS. Bị cáo Nguyễn Xuân H ngày 27/3/2015 đã bị TAND thị xã Bắc Kạn xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đến nay chưa được xóa án tích vì vậy phải chịu 01 tình tiết tăng nặng là *tái phạm* được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48/BLHS; được hưởng tình tiết giảm nhẹ là *thành khẩn khai báo* được quy định tại điểm p

khoản 1 Điều 46/BLHS. Mặt khác các bị cáo đều có bố đẻ là người có công với nước được Nhà nước tặng thưởng Huân chương cao quý; vì vậy khi lượng hình được xem xét giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 46 là tình tiết giảm nhẹ khác.

\* *Hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo Trần Duy Q khi khám xét nhà ở của bị cáo có thu được số tiền lớn là tiền của bị cáo. Vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Q. Còn bị cáo Nguyễn Xuân H qua xác minh không có tài sản gì, khi áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền thì không có tính khả thi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hùng.

\* *Về vật chứng*:

Gồm có: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 97B1481... và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Trương Thế Ph; 03 điện thoại di động (01 chiếc nhãn hiệu Nokia màu trắng đen; 01 chiếc nhãn hiệu Q-GLAM màu trắng và 01 chiếc nhãn hiệu Viettel màu nâu đen) và số tiền 7.900.000<sup>d</sup> (*Bảy triệu chín trăm nghìn đồng*); 01 điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE màu đen; 03 phong bì niêm phong (01 phong bì niêm phong ký hiệu C bên ngoài có ghi “phong bì niêm phong phong bì cũ, ký hiệu A1,A2,A3 và giấy gói cũ”; 01 phong bì niêm phong ký hiệu D1, bên ngoài có ghi “01 mảnh giấy tráng kim loại màu trắng đã bị đốt cháy xém, 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng”; 01 phong bì niêm phong, bên ngoài có ghi “Mẫu hoàn trả vụ trần Duy Q” đây là số ma túy còn lại sau giám định và phong bì bao gói cũ theo biên bản hoàn trả mẫu sau giám định hồi 10h ngày 06/6/2017 tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn); 01 sợi dây chuyền hợp kim bạc.

Qua xác minh thì chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 97B1481... và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Trương Thế Phương đây là tài sản của ông Trần Duy B là bố đẻ của bị cáo Q không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp. Còn 03 điện thoại di động (01 chiếc nhãn hiệu Nokia màu trắng đen; 01 chiếc nhãn hiệu Q-GLAM màu trắng và 01 chiếc nhãn hiệu Viettel màu nâu đen) là của bị cáo Q không liên quan gì đến vụ án cần trả lại cho bị cáo; đối với số tiền 7.900.000<sup>d</sup> (*Bảy triệu chín trăm nghìn đồng*) trong đó có

300.000<sup>d</sup> (Ba trăm nghìn đồng) là do Q bán ma túy mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, còn 7.600.000<sup>d</sup> (Bảy triệu sáu trăm nghìn đồng) của bị cáo Q cần tạm giữ để thi hành án. Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE màu đen là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội và 01 sợi dây chuyền bằng hợp kim bạc là vật do đổi chác ma túy mà có. Tịch thu tiêu hủy những vật chứng không có giá trị sử dụng gồm: 03 phong bì niêm phong (01 phong bì niêm phong ký hiệu C bên ngoài có ghi “phong bì niêm phong phong bì cũ, ký hiệu A1,A2,A3 và giấy gói cũ”; 01 phong bì niêm phong ký hiệu D1, bên ngoài có ghi “01 mảnh giấy tráng kim loại màu trắng đã bị đốt cháy xém, 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng”; 01 phong bì niêm phong, bên ngoài có ghi “Mẫu hoàn trả vụ Trần Duy Q” đây là số ma túy còn lại sau giám định và phong bì bao gói cũ theo biên bản hoàn trả mẫu sau giám định hồi 10h ngày 06/6/2017 tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn).

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn).

*\* Về án phí:* Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi Hà Văn T sử dụng ma túy tại nhà của Trần Duy Q, không được sự đồng ý của Q và lúc đó Q đang mệt nằm trên giường, không phản ứng và ngăn cản được, nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở xem xét xử lý đối với Q về tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy” là có cơ sở.

Đối với Hà Văn T là người mua ma túy với các bị cáo để sử dụng, nhưng hành vi của T chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

## **QUYẾT ĐỊNH**

*\* Tuyên bố:* Các bị cáo Trần Duy Q và Nguyễn Xuân H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b, o khoản 2, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46/BLHS.

+ Xử phạt bị cáo Trần Duy Q 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam 13/3/2017.

+ Phạt tiền 7.000.000<sup>d</sup> (Bảy triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Việc thi hành án khoản tiền phạt được thực hiện theo Điều 357/BLDS về việc tính lãi suất.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48/BLHS.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 25/9/2017.

\* *Về vật chứng:*

- Áp dụng Điều 41/BLHS và Điều 76/BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì niêm phong ( trong đó có: 01 phong bì niêm phong ký hiệu C bên ngoài có ghi “phong bì niêm phong phong bì cũ, ký hiệu A1,A2,A3 và giấy gói cũ”; 01 phong bì niêm phong ký hiệu D1, bên ngoài có ghi “01 mảnh giấy tráng kim loại màu trắng đã bị đốt cháy xém, 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng”; 01 phong bì niêm phong, bên ngoài có ghi “Mẫu hoàn trả vụ trần Duy Q” ).

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000<sup>d</sup> (Ba trăm nghìn đồng) của Trần Duy Quang là tiền do bị cáo phạm tội mà có.

+ Trả lại cho bị cáo Trần Duy Q 03 điện thoại di động (01 chiếc nhãn hiệu Nokia màu trắng đen; 01 chiếc nhãn hiệu Q-GLAM màu trắng và 01 chiếc nhãn hiệu Viettel màu nâu đen).

+ Tạm giữ số tiền 7.600.000<sup>d</sup> (Bảy triệu sáu trăm nghìn đồng) của Trần Duy Q để đảm bảo thi hành án

+ Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 sợi dây chuyền bằng hợp kim bạc và 01 cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE.



(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn ngày 14 và ngày 15/12/2017).

*\* Về án phí:*

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trần Duy Q và Nguyễn Xuân H mỗi bị cáo phải chịu 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”*

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh 1;
- VKSND thành phố 2;
- Công an thành phố 2;
- Trại tạm giam tỉnh 2;
- Chi cục THA thành phố 1;
- Sở tư pháp tỉnh 1;
- Bị cáo 2;
- Hồ sơ 1;
- Lưu 1.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Vi Hồng Lễ**

